

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN M'ĐRẮK
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số 04/2019/DSST
Ngày 14 tháng 5 năm 2019
“V/v: Tranh chấp về bồi thường
thiệt hại ngoài hợp đồng “Thiệt
hại do sức khỏe bị xâm phạm”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M'ĐRẮK, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Võ; Ông Nguyễn Văn Giang.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Công Đức – Thư ký Tòa án nhân dân huyện M'Đrắk, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrắk, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Y Gon Niê - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2019 tại Hội trường phân trại K1, Trại giam Đ, xã E, huyện M, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 08/2019/TLST-DS ngày 19 tháng 02 năm 2019 về việc Tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng “Thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2019/QĐXXST-DS ngày 11 tháng 4 năm 2019, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Lưu Thị N sinh năm 1974. Nơi đăng ký HKTT: buôn K A, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk. Chỗ ở hiện nay: thôn 5, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk. Bà N vắng mặt.

Đại diện theo ủy quyền cho bà Nghiệp: ông Nguyễn Văn B sinh năm 1963. Địa chỉ: Thôn 5, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk. Ông B có mặt tại phiên tòa.

- Bị đơn: anh Thái Hoài S sinh năm 1996. Nơi đăng ký HKTT: Thôn M, xã H, huyện C, tỉnh Đắk Lắk. Chỗ ở hiện nay: Hiện đang chấp hành án tại trại giam Đ, thôn 01, xã E, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. Anh S có mặt tại phiên tòa.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho anh Sáng: ông Dương Lê S1, Văn phòng Luật sư Lê S1 thuộc đoàn Luật sư tỉnh Đắk Lắk. Ông S1 có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện, các lời khai và tại phiên tòa nguyên đơn bà Lưu Thị N, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Văn B trình bày:**

Ông B và bà N chung sống với nhau như vợ chồng không đăng ký kết hôn. Theo bản án số 329/2018/HS-PT ngày 15/10/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk thì: Ngày 31/7/2017, anh Thái Hoài S đã có hành vi dùng dao chém bà N gây thương tích tỷ lệ 35% (thương tích bàn tay trái, gãy 04 xương bàn, co quắp ngón 2,3,4,5). Anh S phải bồi thường 150.514.566đồng tiền thiệt hại về sức khỏe cho bà N, được khấu trừ 25.000.000đồng mà gia đình anh S đã tự nguyện nộp tại chi cục Thi hành án dân sự huyện C. Sau khi bản án có hiệu lực, anh S chưa thi hành thêm được khoản tiền bồi thường nào cho bà N.

Từ ngày 03/12/2018 đến ngày 11/12/2018, bà N nhập viện điều trị phẫu thuật tháo phương tiện kết hợp xương bàn tay đối với thương tích do anh S gây ra. Bà N yêu cầu anh S phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe mỗi lần 2 bao gồm các khoản:

- Tiền viện phí: 82.042.000đồng (có phiếu thu);
- Tiền sữa Alphalipid Lifeime: 44.800.000đồng (có hóa đơn);
- Tiền xe đi mỗi 02 người: 1.500.000đồng;
- Tiền công người chăm sóc: 3.000.000đồng;
- Tiền đền bù xâm hại sức khỏe 12 tháng: 54.000.000đồng.

Tổng cộng 185.342.000đồng.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bà N rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với 80.000.000đồng tiền viện phí. Bà N yêu cầu bồi thường thiệt hại sức khỏe đối với chi phí mỗi lần hai: 105.342.000đồng.

***Bị đơn anh Thái Hoài S trình bày:**

Anh S không đồng ý với nội dung bản án bản án số 20/2018/HS-ST ngày 03/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk và bản án số 329/2018/HS-PT ngày 15/10/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk. Thương tích của bà N do ông B gây ra. Anh S không gây thương tích cho bà N nên không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà N.

*** Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên:**

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán: Thẩm phán xác định đúng quan hệ pháp luật, thẩm quyền giải quyết vụ án; xác định đúng tư cách tham gia tố tụng của các đương sự; việc thu thập chứng cứ, trình tự giải quyết vụ án theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử (HĐXX) tại phiên tòa: Thực hiện đúng các quy định theo Bộ luật Tố tụng dân sự.

-Việc tuân theo pháp luật của Thư ký phiên tòa: Thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự (BLTTDS).

- Việc chấp hành pháp luật của các đương sự: Trong quá trình giải quyết vụ án các đương sự chấp hành quy định. Tại phiên tòa đương sự chấp hành đúng các quy định của pháp luật.

Đề nghị HĐXX chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe 6.324.000đồng. Bao gồm : Tiền viện phí mổ tay: 2.042.000đồng; Tiền xe đi mổ 02 người: 1.500.000đồng; Tiền bồi dưỡng về sức khỏe 1.000.000đồng; Tiền mất thu nhập của người chăm sóc trong những ngày nhập viện 1.800.000đồng (09 ngày x 200.000đồng).

Bác một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền nguyên đơn không được chấp nhận 99.000.000 đồng.

Về án phí: Buộc bị đơn phải chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định. Miễn toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm cho nguyên đơn.

* Ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn luật sư Dương Lê S1: Chữ ký trong giấy ủy quyền của bà N do ông B cung cấp cho Tòa án không giống chữ ký trong các văn bản khác của bà N có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy việc bà N ủy quyền cho ông B tham gia tố tụng, phạm vi ủy quyền của ông B là không có giá trị hiệu lực. Bản tự khai tại Tòa án trước ngày thụ lý vụ án là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng. Chứng cứ mà ông B đã nộp tại Tòa án gồm Biên lai thu tiền viện phí, 02 đơn thuốc là chứng cứ giả nên không có cơ sở để xem xét. Anh S không gây thương tích cho bà N nên anh S không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định:

[1] Về tố tụng:

Nguyên đơn (bà Lưu Thị N) khởi kiện yêu cầu bị đơn (anh Thái Hoài S) phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm. Đây là vụ án tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng. Bị đơn hiện đang chấp hành án tại Phân trại K1, Trại giam Đắc Tân, thôn 1, xã EaPil, huyện M'Đrăk, tỉnh Đắk Lắk. Căn cứ khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và Điều 39 của BLTTDS, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện M'Đrăk.

Nguyên đơn ủy quyền cho ông Nguyễn Văn B tham gia tố tụng có chứng thực của UBND xã E. Việc ủy quyền của các đương sự là phù hợp với quy định tại Điều

87 BLTTDS. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn không có ý kiến hay khiếu nại về việc ủy quyền. Việc nguyên đơn viết bản tự khai tại Tòa án do nguyên đơn có sự nhầm lẫn về ngày tháng không ảnh hưởng đến nội dung của vụ án.

Bị đơn yêu cầu luật sư Dương Lê S1 làm người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn trước khi mở phiên tòa. Việc yêu cầu luật sư tham gia bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho bị đơn là phù hợp quy định của pháp luật.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện về việc yêu cầu bị đơn bồi thường 80.000.000đồng tiền viện phí. Áp dụng khoản 2 Điều 244 BLTTDS, HĐXX đình chỉ một phần yêu cầu của nguyên đơn về việc yêu cầu bị đơn phải bồi thường 80.000.000đồng tiền viện phí.

[2] Về nội dung:

Căn cứ vào chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của các đương sự Hội đồng xét xử nhận thấy:

Theo Bản án số 329/2018/HS-PT ngày 15/10/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk: bị đơn đã bị xét xử hình sự về tội “Cố ý gây thương tích” do có hành vi dùng dao gây thương tích cho nguyên đơn với tỷ lệ thương tích 35%. Bị đơn phải bồi thường cho nguyên đơn tiền thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm là 150.514.566đồng, khấu trừ 25.000.000đồng. Sau khi bản án có hiệu lực, bị đơn chưa thi hành thêm được khoản tiền bồi thường nào. Sau khi Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm, nguyên đơn nhập viện để tiếp tục điều trị thương tích do bị đơn gây ra là có thật. Cụ thể: nguyên đơn nhập viện để mổ tháo phương tiện kết hợp xương bàn tay tại bệnh viện Quân y 7A khoa chấn thương chỉnh hình tại Thành phố Hồ Chí Minh từ ngày 03/12/2018 đến ngày 11/12/2018. Vì vậy, căn cứ yêu cầu của nguyên đơn, cần buộc bị đơn phải bồi thường cho nguyên đơn những chi phí điều trị thương tích phát sinh theo quy định của pháp luật.

Tuy nhiên khoản tiền mà nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm 105.342.000đồng là chưa được phù hợp nên HĐXX cần tính toán lại cụ thể như sau:

- Tiền viện phí: 2.042.000đồng (theo biên lai thu viện phí ngày 11/12/2018 của Bệnh viện quân y 7A) là số tiền nguyên đơn phải thanh toán để mổ tháo phương tiện kết hợp xương bàn tay tại bệnh viện Quân y 7A khoa chấn thương chỉnh hình từ ngày 03/12/2018 đến ngày 11/12/2018. Yêu cầu này là phù hợp nên cần chấp nhận.

- Tiền thuê xe đi mổ 02 người 1.500.000đồng là chi phí thực tế để thuê phương tiện đưa đi khám, điều trị và đi về cho nguyên đơn và 01 người đi cùng chăm sóc cần chấp nhận.

- Tiền công người chăm sóc nguyên đơn yêu cầu là không phù hợp. HĐXX cần tính toán lại như sau: Nguyên đơn nằm viện trong thời gian 09 ngày. Vì vậy cần có

người chăm sóc trong thời gian nằm viện. Áp dụng mức thu nhập trung bình của lao động cùng loại tại địa phương 150.000đồng/người/ngày (theo bản án số 329/2018/HS-PT ngày 15/10/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk). HĐXX chấp nhận một phần yêu cầu tiền công người chăm sóc trong khi nguyên đơn nằm viện là 1.350.000đồng (9 ngày x 150.000đồng).

- Tiền đền bù xâm hại sức khỏe 12 tháng là không phù hợp. Bản án số 329/2018/HS-PT ngày 15/10/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã tuyên buộc bị đơn phải bồi thường cho nguyên đơn tổn thất về tinh thần 27 lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định là 37.530.000đồng. Vì vậy không có căn cứ để chấp nhận thêm yêu cầu tiền đền bù xâm hại sức khỏe 12 tháng.

- Tiền sữa Alphalipid Lifeime không nằm trong danh mục kê đơn hoặc theo chỉ định của bác sỹ. Áp dụng khoản 1, Mục II Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08 tháng 7 năm 2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, HĐXX bác yêu cầu bồi thường tiền sữa. Tuy nhiên cần chấp nhận một phần tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe sau khi mổ cho nguyên đơn là 1.000.000đồng trong khoản tiền này.

Như vậy tổng cộng số tiền mà bị đơn phải bồi thường cho nguyên đơn là 5.892.000đồng.

Bác yêu cầu một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với số tiền 99.450.000đồng về yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe.

[3] Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm (DSST) có giá ngạch về một phần yêu cầu khởi kiện nguyên đơn được HĐXX chấp nhận là 300.000đồng. Nguyên đơn phải chịu án phí DSST có giá ngạch tương ứng đối với yêu cầu không được HĐXX chấp nhận. Tuy nhiên, nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe, có đơn yêu cầu miễn án phí nên HĐXX miễn toàn bộ tiền án phí DSST cho nguyên đơn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 6 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Các Điều 87, 147; 244, 266 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 357, 468, 584 và Điều 590 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 12, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

1. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lưu Thị Np về việc yêu cầu bị đơn anh Thái Hoài S phải bồi thường 80.000.000đồng tiền viện phí.

2. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lưu Thị N: buộc bị đơn anh Thái Hoài S phải bồi thường chi phí điều trị thương tích lần 2 (bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm) 5.892.000đồng (*Năm triệu tám trăm chín mươi hai ngàn đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm trả, theo mức thỏa thuận hoặc theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Bác một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về yêu cầu bị đơn phải trả tiền bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm 99.450.000đồng.

4. Về án phí:

- Anh Thái Hoài S phải chịu 300.000đồng tiền án phí DSST.
- Bà Lưu Thị N được miễn toàn bộ án phí DSST.

5. Thông báo quyền kháng cáo:

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện M'Đrăk;
- THADS huyện M'Đrăk;
- Trại giam Đắc Tân;
- Đương sự, người tham gia tố tụng khác;
- Vp, Kế toán;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Vũ Thị Hải